

Cơ quan chủ quản: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ dự án: Vụ Lao động, Văn hoá, Xã hội

**BÁO CÁO KẾT THÚC CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN ODA
(DỰ ÁN HỖ TRỢ VIỆC LẬP CÁC BÁO CÁO QUỐC GIA
THỰC HIỆN CÁC MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN THIỀN NIÊN KỶ
NĂM 2008 VÀ 2010)**

1. Thông tin chung

1.1 Thông tin cơ bản về chương trình, dự án:

Tên chương trình, dự án (tiếng Việt): Hỗ trợ việc lập các Báo cáo Quốc gia Thực hiện các Mục tiêu Phát triển Thiên niên kỉ năm 2008 và 2010

Tên chương trình, dự án (tiếng Anh): Support to the preparation of National Millennium Development Goals Reports 2008 and 2010

Mã dự án: 00049131

Địa điểm thực hiện dự án: Hà Nội và một số tỉnh được lựa chọn

Nhà tài trợ: UNDP

Cơ quan chủ quản: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Chủ dự án: Vụ Lao động, Văn hoá, Xã hội

Thời gian thực hiện dự án: Ngày ký kết: 16/1/2008; Ngày hiệu lực: 1/1/2008; Ngày kết thúc: 31/12/2010.

Nguồn vốn: 780.300 USD, trong đó vốn ODA: 736.300 USD, vốn đối ứng bằng hiện vật: 44.000 USD.

1.2 Mô tả dự án:

1.2.1 Mục tiêu và phạm vi của dự án

Mục tiêu của dự án này là góp phần vào sự phát triển, thực hiện và kiểm tra các chính sách ủng hộ người nghèo và SEDPs. Mục tiêu trên sẽ đạt được khi

có sự hỗ trợ nâng cao năng lực quốc gia đối với việc giám sát và báo cáo về MDGs/VDGs, bao gồm cả sự hỗ trợ về (i) quá trình giám sát và báo cáo quốc gia theo cách thức hợp tác và đồng bộ về quá trình thực hiện các mục tiêu thiên niên kỷ, và (ii) phổ biến và ủng hộ một cách tích cực những đổi mới chính sách liên quan tới việc tìm kiếm và giới thiệu về MDGRs của quốc gia, kể cả việc hướng tới nâng cao nhận thức và góp phần đổi mới chính sách hỗ trợ người nghèo quốc gia và SEDPs, đặc biệt ở các cấp địa phương.

1.2.2 Tổ chức thực hiện

- Phương thức quản lý dự án: Dự án sẽ được điều hành ở cấp quốc gia. Bộ Kế hoạch và Đầu tư, cơ quan đầu mối của Chính phủ Việt Nam về Các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ, sẽ là cơ quan chủ quản của dự án này. Vụ Tổng hợp Kinh tế quốc dân, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đơn vị đã có nhiều kinh nghiệm trong quản lý và điều hành cấp quốc gia về dự án tài trợ bởi UNDP như VIE/02/M06/PJ (tài trợ bởi Trụ sở UNDP Thematic Trust Fund về giảm nghèo) và 00037167 (tài trợ bởi UNDP Việt Nam), là cơ quan quản lý dự án. Do một số thay đổi về nhân sự dự án cũng như chức năng nhiệm vụ của các Vụ thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, từ 1/1/2010, chủ dự án là Vụ Lao động, Văn hoá, Xã hội, đơn vị theo dõi trực tiếp phần lớn các lĩnh vực thuộc các mục tiêu Phát triển Thiên niên kỷ.

Cơ quan chủ quản chịu trách nhiệm trước Chính phủ Việt Nam và UNDP về chất lượng lâu dài cũng như việc sử dụng hợp lý các nguồn lực thuộc dự án. Cơ quan chủ quản, thông qua Vụ Tổng hợp Kinh tế quốc dân và sau này là Vụ Lao động, Văn hoá, Xã hội, có nhiệm vụ quản lý, phối hợp, và theo dõi tất cả các hoạt động của dự án, bất kể là thực hiện trực tiếp các hoạt động hay là giao cho các đối tác khác thực hiện.

Cơ quan chủ quản sẽ chịu trách nhiệm đảm bảo sự tham gia tích cực và các đầu vào chủ yếu từ các đối tác như các cơ quan Chính phủ, cơ quan dân cử, quần chúng và tổ chức cơ sở, các viện nghiên cứu quốc gia, các tổ chức phi chính phủ trong nước và quốc tế, và cộng đồng các nhà tài trợ, cũng như là Chương trình Phát triển Liên hợp quốc và các cơ quan khác của Liên hợp quốc trong quá trình chuẩn bị báo cáo thực hiện mục tiêu phát triển thiên niên kỷ 2008 và 2010. Quá trình này có thể được tạo thuận lợi thông qua thành lập một Ban chỉ đạo về chuẩn bị báo cáo quốc gia thực hiện mục tiêu phát triển thiên niên kỷ (dựa trên ban soạn thảo Báo cáo Thực hiện Mục

tiêu thiên niên kỷ của Chính phủ Việt Nam bao gồm các đơn vị thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đại diện của Bộ Ngoại giao, Bộ Lao động, thương binh và xã hội, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban Dân tộc, Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của Phụ Nữ Việt Nam, Tổng cục Thống kê...) và kiểm tra lẫn nhau bởi các đối tượng liên quan và các cơ chế khác để huy động đầu vào của các đối tượng liên quan.

Theo yêu cầu của đối tác thực hiện, UNDP sẽ cung cấp: (i) hỗ trợ kỹ thuật và các đầu vào, và (ii) hỗ trợ quản lý dự án nhằm bảo đảm thực hiện dự án trọn tru và tạo ra các đầu ra dự kiến với chất lượng tốt và đúng tiến độ.

- Bố trí nhân sự: Là phần đóng góp của Chính phủ Việt Nam, cơ quan chủ quản sẽ giao cho các cán bộ thực hiện quản lý và vận hành dự án, bao gồm Giám đốc dự án quốc gia cũng như các chuyên viên hỗ trợ khác. Tất cả các hoạt động của dự án sẽ được giám sát bởi giám đốc dự án quốc gia tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Để hỗ trợ giám đốc dự án quốc gia trong việc thực hiện nhiệm vụ cũng như là phối hợp sự tham gia của nhiều đối tượng liên quan, bên cạnh các chuyên viên NIP được chỉ định, dự án sẽ tuyển dụng quản đốc quản lý dự án quốc gia (kiêm điều phối viên) và nhân viên hỗ trợ hành chính (kiêm kế toán) và thư ký dự án. Một số hoạt động sẽ được ký hợp đồng với các tư vấn tư nhân trong nước và quốc tế, các công ty hoặc tập hợp các công ty theo thoả thuận. Tuy nhiên, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Giám đốc dự án quốc gia sẽ chịu trách nhiệm toàn diện theo hướng dẫn của NEX.

2. Kết quả thực hiện

2.1 Thực hiện mục tiêu

Dự án đã đạt được mục tiêu đề ra trong văn kiện dự án

2.2 Các hợp phần và đầu ra

PHỤ ĐÍNH 3.1 – KHUNG KẾT QUẢ

Cấp	Chỉ số (với các mục tiêu và giới hạn)	Phương pháp thu thập	Kết quả và đầu ra dự kiến	Các lĩnh vực ưu tiên có liên quan trong Quyết định 131	Mức độ hoàn thành
<u>Kết quả dự án</u>			<u>Kết quả 1:</u>		
<u>Đầu ra dự án 1:</u>	<p>Tiến độ đạt được các MDG năm 2008 và 2010 được phân tích và báo cáo trong mỗi liên hệ chặt chẽ với quá trình kiểm điểm KHPPTKTXH 2006-2010 và xây dựng KHPPTKTXH 2011-2015, với sự đóng góp và tham vấn</p> <p><i>Nhóm các hoạt động chính:</i></p> <p><i>Các hoạt động 1.1.</i> Thu thập và xử lý các thông tin và dữ liệu mới và sẵn có cần cho các phân tích về thực hiện MDG, bao gồm (i) tiến hành các phân tích và nghiên cứu định tính/ định lượng nhằm cung cấp các đầu vào (với dữ liệu định lượng hiện có) cho MDGRs 2008 và 2010 với sự tập trung vào thực hiện các MDG cấp địa phương và các chủ đề như chất lượng các thành tựu của MDGs, sự bình đẳng về giới và dân tộc thiểu số...; (ii) cung cấp, duy trì và cập nhật cơ sở dữ liệu (tốt nhất là sử dụng VIETINFO) ở cấp quốc gia và cấp tỉnh cần thiết cho sự chuẩn bị các MDGRs tiếp theo.</p> <p><i>Các hoạt động 1.2.</i> Xác lập quá trình tham gia và tham vấn chuẩn bị MDGRs cấp quốc gia và mối liên hệ với quá trình xây dựng KHPPTKTXH. Quá trình này bao gồm, (i) định nghĩa lại các đối tượng liên quan trong nước và quốc tế và vai trò dự kiến của họ trong xữ lý, điều</p>	<ul style="list-style-type: none"> Báo cáo của các tư vấn Báo cáo tiến độ dự án Dánh giá giữa kỳ của dự án Dánh giá của UN 	<ul style="list-style-type: none"> Kế hoạch và chính sách phát triển KTXH, kế hoạch và luật ứng hộ những yêu cầu, bao gồm cả tăng trưởng và thích ứng với các giá trị và các mục tiêu của Tuyên bố Thiên niên kỷ và các cam kết và thỏa thuận quốc tế khác. 	<p>Tăng cường năng lực thế hệ, phát triển nguồn nhân lực, chuyên giao công nghệ, và nâng cao năng lực nghiên cứu</p>	Đạt

Cấp	Chỉ số (với các mục tiêu và giới hạn)	Phương pháp thu thập	Kết quả và đầu ra dự kiến	Các lĩnh vực ưu tiên có liên quan trong Quyết định 131	Mức độ hoàn thành
(ii) thiết lập cơ chế cài tiến nhằm bảo đảm sự tham gia có ý nghĩa hơn và quy mô tham vấn rộng hơn của các đối tượng liên quan (từ cấp trung ương, đến cấp tỉnh, huyện, xã) trong tất cả các bước của quy trình chuẩn bị MDGRs, (iii) thiết lập và phát triển cơ chế liên kết, phối hợp về kiểm điểm, báo cáo, và xây dựng các tiến bộ MDGR và KHPPTKTXH nhằm bảo đảm hai quy trình này có sự hỗ trợ lẫn nhau.	<p>6. Số lượng, cơ sở (độ tuổi, giới tính, dân tộc, giáo dục, thể chất,...) của các đối tượng liên quan cấp quốc gia và cách thức/mức độ tham gia của họ trong quy trình Báo cáo quốc gia về thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ</p> <p>7. Số lượng các nhân xét có giá trị nhận được từ các đối tượng có liên quan về việc thực hiện các MDG</p> <p>8. Bề rộng, sâu, độ tin cậy của các phân tích trong MDGRs</p> <p>9. Hình thức và mức độ kết hợp về kiểm điểm, báo cáo, và phát triển giữa các tiến bộ MDGR và KHPPTKTXH</p> <p>10. Bằng chứng về việc áp dụng tiêu chuẩn viết báo cáo quốc tế của các công chức</p> <p>11. Số lượng các công chức chủ chốt tại Việt Nam (và các quốc gia khác) có nhận thức về các hành động tốt nhất trong quá trình chuẩn bị MDGR.</p>	<p>Đạt</p> <p>Đạt</p>			

Cấp	Chỉ số (với các mục tiêu và giới hạn)	Phương pháp thu thập	Kết quả và đầu ra dự kiến	Các lĩnh vực ưu tiên có liên quan trong Quyết định 131	Mức độ hoàn thành
<u>Đầu ra dữ án 2:</u>	12. Bằng chứng về việc sử dụng áp dụng các hành động tốt nhất cho các MDGR khác.				
	<p>Các phát hiện của Báo cáo quốc gia về thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ được phổ biến, ảng hộ và tranh luận rộng rãi để nâng cao nhận thức về MDGs và địa phương hóa</p> <p><u>Nhóm các hoạt động chính:</u></p> <p><i>Các hoạt động 2.1. Phổ biến rộng rãi Báo cáo quốc gia về thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ 2008 và 2010 thông qua sản xuất và phổ biến các bản cứng, đĩa CD, tờ rơi với các ngôn ngữ khác nhau bao gồm cả tiếng dân tộc thiểu số, đăng tải trên các websites và phương tiện thông tin đại chúng.</i></p> <p><i>Các hoạt động 2.2. Thực hiện chiến dịch tuyên truyền và quảng bá về MDGs và việc thực hiện MDGs/MDGRs cấp quốc gia và đặc biệt là cấp địa phương, bao gồm các sự kiện công bố MDGRs, tần suất xuất hiện trên các phương tiện thông tin đại chúng, các hoạt động nâng cao kiến thức và kỹ năng cho các phóng viên báo chí (cấp quốc gia và cấp địa phương) về MDGs và MDGRs, các cuộc tranh luận...;</i></p> <p><i>Các hoạt động 2.3. Tổ chức các hội thảo, hội nghị bàn</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> 1. Số lượng các bản báo cáo và các tài liệu liên quan được tuyên truyền theo ngôn ngữ, vùng, cơ quan/tổ chức; số lượng người tiếp cận báo cáo qua các phương tiện khác nhau theo độ tuổi, giới tính và dân tộc. 2. Số lượng các cuộc hội thảo, thảo luận được tổ chức; số lượng các nhà hoạch định chính sách, các chuyên gia, nhà nghiên cứu (cấp trung ương và địa phương), đại diện cơ quan dân cử tham gia trực tiếp vào các cuộc thảo luận và/hoặc nhận các tài liệu của hội thảo 3. Số lượng và tần suất xuất hiện của MDGs và MDGRs trên các phương tiện thông tin đại chúng như đài truyền hình, đài phát thanh, báo chí. 4. Số lượng và tỷ lệ người có 	<ul style="list-style-type: none"> • Báo cáo của các tư vấn • Báo cáo tiến độ của dự án • Đánh giá giữa kỳ của dự án • Đánh giá của UN • Điều tra 	<p>Đạt</p> <p>Đạt</p> <p>Đạt</p>	

Cấp	Chỉ số (với các mục tiêu và giới hạn)	Phương pháp thu thập	Kết quả và đầu ra dự kiến	Các lĩnh vực ưu tiên có liên quan trong Quyết định 131	Mức độ hoàn thành
tròn, lớp tập huấn, cuộc thảo luận thu hút sự tham gia tranh luận của đông đảo các đối tượng có liên quan, bao gồm các nhà hoạch định chính sách, các chuyên gia, nhà nghiên cứu, đại diện cơ quan dân cư, các cộng đồng xã hội, quảng đại công chúng... về những phát hiện và nội dung Báo cáo quốc gia về thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ 2008 và 2010 và hỗ trợ việc sử dụng những phát hiện này trong việc đánh giá thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội (như một công cụ hiệu quả để kiểm soát các tiến bộ xã hội) trong việc (i) xem xét, thực hiện KHiPTKTXH tại cả cấp trung ương và địa phương, và lập ra chiến lược phát triển KT-XH/KHiPTKTXH/ chính sách hỗ trợ người nghèo và (ii) giám sát và kết hợp VDGS/MDGs ở cấp quốc gia và địa phương.	nhận thức về MDGs và việc thực hiện MDGs tại Việt Nam (theo giới tính, độ tuổi và dân tộc).				Đạt

2.3 Kết quả thực hiện về tài chính

- Tổng giá trị dự án theo Văn kiện dự án: 780.300 USD, trong đó vốn ODA: 736.300 USD, vốn đối ứng bằng hiện vật: 44.000 USD.
- Tổng giá trị giải ngân của dự án: 628.279 USD (vốn ODA). Nguồn vốn đối ứng tính bằng hiện vật không đo đếm bằng tiền được.
- Những điều chỉnh chủ yếu về tổng giá trị dự án theo Hiệp định, giá trị dự án sau đấu thầu và giá trị giải ngân thực tế: Dự án dự kiến sẽ điều chỉnh giảm tổng vốn theo hiệp định và trình các cấp có thẩm quyền trong thời gian sớm nhất.
- Nếu những yếu tố chủ yếu ảnh hưởng đến 1 số hạng mục đạt giải ngân cao hoặc quá thấp so với kế hoạch: Dự án kéo dài trong 3 năm, việc trượt giá và những yếu tố không lường trước được trong khi xây dựng kế hoạch đã dẫn tới giá trị giải ngân của các hoạt động không hoàn toàn phù hợp với ngân sách trong kế hoạch. Ngoài ra, trong một số trường hợp, việc đấu thầu hoặc chào hàng cạnh tranh đã làm cho một số hoạt động được thực hiện với mức kinh phí thấp hơn dự trù trong kế hoạch.

2.4 Những yếu tố tác động đến kết quả thực hiện chương trình, dự án

Những yếu tố tác động đến kết quả thực hiện chương trình, dự án:

- Chính sách và môi trường pháp lý:
 - + Chính sách của Chính phủ:
 - + Chính sách của Nhà tài trợ: Trong quá trình thực hiện, một số thay đổi về chính sách của Nhà tài trợ có ảnh hưởng nhất định đến hoạt động của Dự án, ví dụ như việc thay đổi các thủ tục procurement, việc áp dụng HPPMG.
- Quản lý dự án:
 - + Dự án được đảm bảo đầy đủ các điều kiện tài chính, kỹ thuật, bố trí tổ chức như Văn kiện dự án
 - + Tổ chức thực hiện chương trình, dự án: Việc tổ chức thực hiện dự án được thực hiện theo đúng quy định, đảm bảo dự án hoạt động trôi chảy và hoàn thành các hoạt động theo kế hoạch.

- Đấu thầu, mua sắm: Việc đấu thầu, mua sắm thực hiện theo đúng quy định của Nhà tài trợ (NEX). Tuy nhiên, sau khi HPPMG được ban hành, và sau đó có quy định những Dự án kết thúc trong năm 2010 không cần áp dụng HPPMG, các thủ tục chào hàng cạnh tranh, chỉ định thầu trong 6 tháng cuối năm 2010 được thực hiện theo Luật Đấu thầu sửa đổi và Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009.
- Hỗ trợ kỹ thuật, đào tạo và tăng cường năng lực: Hỗ trợ kỹ thuật thông qua các chuyên gia tư vấn trong và ngoài nước, đào tạo và tăng cường năng lực thông qua các khoá tập huấn được thực hiện theo đúng kế hoạch và đạt được các mục tiêu đề ra ban đầu.
- Giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không
- Môi trường: Không
- Các vấn đề về giới: Không
- Những vấn đề về kỹ thuật, công nghệ: không

3. Phân tích hiệu quả kinh tế - xã hội

3.1 Phân tích so với mục tiêu và thiết kế chương trình, dự án:

Dự án đã hoàn thành những mục tiêu đặt ra

3.2 Tác động đối với ngành và vùng

Không có

3.3 Tính bền vững

Dự án có các hoạt động đào tạo, phổ biến, tuyên truyền nâng cao nhận thức và năng lực của các cán bộ tham gia cũng như toàn thể nhân dân về các mục tiêu phát triển Thiên niên kỷ. Trong thời gian tới, báo cáo có thể được thực hiện với chất lượng cao, đảm bảo tính bền vững của Dự án.

4. Những bài học kinh nghiệm

Qua việc thực hiện Dự án, một số bài học kinh nghiệm đã được rút ra về các lĩnh vực sau:

- Bài học về tổ chức phối hợp
- Bài học về xây dựng hệ thống chuẩn các số liệu thống kê
- Bài học về tăng cường công tác chỉ đạo điều hành thực hiện các mục tiêu phát triển thiên niên kỷ
- Bài học về huy động sự tham gia rộng rãi của cộng đồng dân cư
- Bài học về hội thảo và tổ chức hội thảo
- Bài học kết hợp trung ương và địa phương trong việc thực hiện các mục tiêu
- Bài học về phối hợp, học hỏi kinh nghiệm quốc tế

5. Phụ đính

Phụ đính 3.1: Khung kết quả

Hà Nội, ngày 24 tháng 1 năm 2011

GIÁM ĐỐC DỰ ÁN



Trần Quốc Phương